

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

Bản án số: 160/2026/HS-ST

Ngày 29/6/2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Quang Tuấn và bà Lê Thị Phương Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lê Mai** - Cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thuyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 128/2026/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/QĐST – HS ngày 15/6/2026 đối với các bị cáo:

1. Lưu Mạnh H; Sinh năm 2006. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn An Hoà, xã Hoà Xá, thành phố Hà Nội; Giới tính: N; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc : Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lưu Thanh M và con bà Nguyễn Thị Bích Đ; Có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con út; Tiền án, tiền sự: Không. Tiền sự: Ngày 22/11/2023 bị Công an huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.250.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/01/2026 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Nguyễn Đ Bảo N; Sinh năm 2007. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Phố Mía, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc : Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Thanh P và con bà Đ Thị Thanh T; Có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: chưa có; Con: có 01 con sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không. Bị can bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 27/01/2026 đến ngày 05/02/2026 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Ngày 22/4/2026 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội bắt, tạm giam về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Lưu N M, sinh năm 2001;

HKTT: Thôn An Hoà, xã Hoà Xá, TP Hà Nội.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 26/01/2026, Lưu Mạnh H và Nguyễn Đ Bảo N là bạn ở cùng nhau đi uống nước với Vũ Đức N tại quán nước ở thôn Nội Xá, xã Hòa Xá. Tại đây, N hỏi mua của H 01 chỉ ma túy “Ke” và 02 viên ma túy “Kẹo”, H đồng ý bán với giá 3.200.000 đồng, N hẹn H mang ma túy đến khu vực xã Ứng Hòa thì N sẽ thanh toán tiền bằng hình thức chuyển khoản. Khi về nhà, sẵn có gói ma túy, H lấy cân điện tử, cho ma túy vào cân rồi cho vào một túi nilong khác gói lại, H lấy tiếp 02 viên ma túy kẹo gói vào một mảnh nilong màu xanh, lấy một phần ma túy Ke để vào tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng để dưới sàn nhà. Lúc này H nói với N: “Anh và em bán nốt chỗ ma túy này thì nghỉ”, N đồng ý. Sau đó, H cất túi ma túy Ke và 02 viên ma túy Kẹo vào túi quần bên phải, còn N cầm tờ tiền 5.000 đồng có ma túy gấp lại cất vào trong người.

Đến khoảng 21 giờ 00 cùng ngày, H nhận được 2.000.000 đồng trong tài khoản ngân hàng do N chuyển, N hẹn H khi nào giao ma túy sẽ thanh toán nốt tiền còn lại và bảo H cầm ma túy đến khu vực nhà nghỉ Ban Mai thuộc địa phận thôn Đồng Xung, xã Ứng Hòa, để giao nhận ma túy và tiền. Khi H điều khiển xe mô tô Honda biển kiểm soát 29T2-046.83 chở N đi bán ma túy cho N đến trước cửa nhà nghỉ Ban Mai thì bị tổ công tác Công an xã Ứng Hòa, dừng xe tiến hành kiểm tra. H và N tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy gồm 01 gói nilong màu xanh bên trong chứa 02 viên nén màu xanh và 01 túi nilong màu trắng, kích thước (3x3)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được gấp gọn, kích thước (4x1) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, chiếc xe máy và 01 điện thoại di động Iphone XS max, màu đen. Khám xét tại nơi ở của H, cơ quan Công an và thu giữ tiếp 01 túi nilong màu trắng kích thước (4x3)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 cân điện tử.

Tại bản kết luận giám định số 1452/KL-KTHS ngày 05/02/2026 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

Niêm P ký hiệu mẫu H1 có: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong, màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,946 gam;

02 viên nén màu xanh bên trong 01 gói nilong màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,914 gam.

Niêm P ký hiệu mẫu H2 có: Tinh thể màu trắng bên trong 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,889 gam.

Niêm P ký hiệu mẫu H3 có: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 2,514 gam.

Niêm P mẫu H4 có: 01 cân điện tử vỏ ngoài màu đỏ- trắng bên ngoài có chữ “Marllono” có dính ma túy loại Ketamine.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận bị truy tố xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng, không oan sai. Các bị cáo xác nhận, do nghiện ma túy, cần tiền tiêu sài nên đã cùng nhau bán trái phép chất ma túy để hưởng lợi. Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại Cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 20/5/2026 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Hà Nội truy tố bị cáo Lưu Mạnh H và Nguyễn Đ Bảo N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Phản tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát Khu vực 12 - Hà Nội giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt Lưu Mạnh H từ 08 năm – 08 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; đề nghị xử phạt Nguyễn Đ Bảo N từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Tòa khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an xã Ứng Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù H với lời khai tại cơ quan điều tra, phù H với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ tang vật, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ được thu thập tại hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 00, ngày 26/01/2026, tại địa phận thôn Đồng Xung, xã Ứng Hoà và tại nơi ở của bị cáo thôn An Hoà, xã Hoà Xá, cơ quan Công an đã bắt quả tang các bị cáo Lưu Mạnh H và Nguyễn Đ Bảo N, thực hiện hành vi mua bán 5,263 gam ma túy các loại gồm ketamine, MDMA, để kiểm lời với giá 3.200.000 đồng. Do đó, việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực số 12 – Hà Nội, truy tố các bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định của điểm p khoản 2 điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Xét các bị cáo là phạm tội rất nghiêm trọng, nhân thân xấu, H có 01 tiền sự, bị phạt tiền từ năm 2023 nhưng chưa thực hiện; N có hành vi phạm tội mới trong thời gian được tại ngoại chờ xử lý, nên cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ sức răn đe và phòng ngừa

chung, đồng thời giúp bị cáo nghiên, tái hòa nhập với cộng đồng sau khi chấp hành hình phạt.

Trong vụ án này, bị cáo H là người giữ vai trò chủ động hơn, khi H chủ yếu là người tham gia đóng gói, phân chia ma túy và chở N đi bán ma túy, trong khi N có vai trò hạn chế hơn, nên hình phạt giành cho H phải cao hơn N

[1]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo không bị áp dụng, tình tiết tăng nặng của điều 52 BLHS.

[2]. *Về tình tiết giảm nhẹ*: Các bị cáo thành khẩn khai báo, được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS mà giảm nhẹ phần nào hình phạt.

Xét các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng bổ sung bằng tiền.

Đối với Vũ Đức N, người đã có hành vi chuyển khoản số tiền 2.000.000 đồng, đặt mua ma túy của H, nhưng chưa kịp nhận ma túy, thì H và N bị bắt, cơ quan điều tra truy tố không đặt vấn đề xem xét. Tuy nhiên HĐXX, nhận thấy, hành vi của N đã có dấu hiệu của tội mua bán trái phép chất ma túy (hậu quả chưa đạt) là do ngoài ý muốn của N, do đó, kiến nghị cơ quan điều tra, truy tố tiếp tục xem xét, xử lý dấu hiệu phạm tội của người này, tránh việc bỏ lọt tội phạm.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng, mà H đã nhận của N, cần truy thu sung quỹ nhà nước. Đối với tờ tiền 5.000 đồng N dùng bọc ma túy, cũng cần được xung quỹ nhà nước. Riêng chiếc Cân H sử dụng để cân ma túy, cần tịch thu tiêu hủy cùng với số ma túy trong vụ án.

Đối với xe mô tô Honda biển kiểm soát 29T2 - 046.83, thuộc sở hữu của Lưu N M (anh ruột của H), anh M không biết việc H mượn xe của mình để đi bán ma túy, nên Cơ quan điều tra ra quyết định trả lại anh M chiếc xe là có căn cứ. Tòa không xét.

[4]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[5]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố các bị** cáo Lưu Mạnh H và Nguyễn Đ Bảo N phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Bị cáo **Lưu Mạnh H 08** (tám) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (27/01/2026).

Bị cáo **Nguyễn Đ Bảo N 08** (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2026 – 05/02/2026.

Về vật chứng: Căn cứ điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS:

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 túi ni lông, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,946 gam (Ký hiệu H1); 02 viên nén màu xanh bên trong 01 gói ni lông màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,914 gam; Tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine (gói trong tờ tiền 5.000 đồng), khối lượng 0,889 gam (Ký hiệu H2); Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 2,514 gam (Ký hiệu H3). 01 cân điện tử vỏ ngoài màu đỏ- trắng bên ngoài có chữ “Marllono” có dính ma túy loại Ketamine (Ký hiệu H4).

Buộc bị cáo **Lưu Mạnh H** phải truy nộp **2.000.000** đồng, tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có. Sung quỹ nhà nước số tiền **5.000** đồng, là tiền bị cáo N dùng để gói ma túy.

Tiền và tang vật đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự số 12 – Hà Nội

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo về phần quyết định của bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 12;
- Trại tạm giam số 2- Công an TP Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Văn Quang

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Hội thẩm nhân dân

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

